

Bản án số: 22/2019/HS-PT

Ngày: 28-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các thẩm phán: Ông: Lê Văn Tuấn.

Bà Nguyễn Thị Dụ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình: Ông Nguyễn Xuân Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019, đối với các bị cáo Phùng Xuân Q, Vũ Quốc H do có kháng cáo của các bị cáo: Phùng Xuân Q; Vũ Quốc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Phùng Xuân Q; sinh năm: 1982 tại huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: xóm Th, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Sinh T và bà Phùng Thị V; có vợ là Đinh Thị M và 02 con (lớn nhất sinh năm 2002; nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/6/2018 đến ngày 21/08/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh; hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phùng Xuân Q: Ông Nguyễn Hữu Doan - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình; có mặt.

2. Vũ Quốc H, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: xóm Th, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc C và bà Nguyễn Thị M; Có vợ là Triệu Thị K và 02 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 24/6/2018 đến ngày 13/07/2018, được thay thế bị pháp ngăn chặn Bảo lãnh; hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị: Nguyễn Thế T* (Tên gọi khác: **T1**) sinh năm: 1980 tại huyện K, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xóm K, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt, Tòa không triệu tập.

- **Bị hại:** anh Quách Tự L, sinh năm: sinh năm: 1977

Nơi cư trú: xóm T, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- **Người làm chứng:**

Chị Triệu Thị K, sinh năm: 1985; nơi cư trú: xóm Th, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

Anh Bàn Văn L, sinh năm: 1987; nơi cư trú: xóm K, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

Anh Lý Mạnh T, sinh năm: 1990; nơi cư trú: xóm Th, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

Anh Bùi Văn H, sinh năm: 1978; nơi cư trú: xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

Anh Bùi Văn T, sinh năm: 1985; nơi cư trú: xóm T, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

Anh Bùi Thanh V, sinh năm: 1976; nơi cư trú: xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/6/2018, Quách Tự L, Bùi Văn T, Bùi Thanh V đều trú tại: xóm T, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình thuê xe ô tô của anh Bùi Văn H trú tại: xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình đến dự sinh nhật con anh Bàn Văn L, sinh năm 1988, tại thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Khi đến nơi cả nhóm cùng ngồi ăn cơm với Phùng Xuân Q, Lý Mạnh T trú tại: xóm Th, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình và một số người thân của gia đình anh L. Sau

khi ăn cơm xong khoảng 21 giờ cùng ngày, Q mời mọi người đến nhà của Q tại xóm Th, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình để uống bia, trong lúc uống bia anh L hỏi vay Q 1.000.000đ để mời mọi người đi hát (Karaoke) nhưng Quách Tụ L không muốn đi và rủ mọi người chơi bài ăn tiền, tất cả gồm Phùng Xuân Q, Bàn Văn L, Quách Tụ L, Bùi Thanh V và Bùi Văn T cùng đồng ý đánh bài bằng hình thức đánh “liêng” ăn tiền. Trước khi đánh bài L gọi điện rủ thêm Vũ Quốc H nhà đối diện nhà Q sang cùng tham gia, lúc đó có Nguyễn Thế T đang ở nhà H cùng sang. Cả nhóm chơi được một lúc thì H thua hết tiền nên bỏ về nhà ngủ, còn lại Q, Bàn Văn L, Quách Tụ L, T, V và Bùi Văn T tiếp tục chơi, riêng Bùi Văn H (lái xe ô tô) không chơi trực tiếp, mà thỉnh thoảng đặt cược tiền của Quách Tụ L. Cả nhóm đánh bài đến 01 giờ 30 phút, ngày 22/6/2018 do bị thua Q cho rằng Quách Tụ L đánh bạc bịp nên đã dùng tay vợ hết số tiền đánh bạc trên chiếc cùng chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro của Quách Tụ L; sau đó Q gọi điện thoại cho H sang để giải quyết. Khi thấy H sang Q dùng tay tát vào mặt Quách Tụ L, H dùng chiếc điều cày để sẵn tại bàn nước đập vào vai Quách Tụ L, Q tiếp tục dùng chân tay đánh Quách Tụ L rồi quát: “Không cho ai đang có mặt rời khỏi nhà”, nghe thấy vậy chị Triệu Thị K là vợ H sang can ngăn và kéo H về nhà; còn Q bỏ hết tiền trong ví của mình và số tiền lấy được trên chiếc bạc của Quách Tụ L đếm được 1.700.000đ, đếm xong Q thông báo cho Quách Tụ L “còn thiếu của tao 6.000.000đ và những người còn lại thua tổng cộng 2.000.000đ nữa”, nên Q phạt Quách Tụ L phải nộp tiền bao gồm: tiền mà Q cho rằng Quách Tụ L đánh bạc bịp là 8.000.000đ (tám triệu đồng), tiền Q bị đứt tay khi đánh Quách Tụ L là 8.000.000đ (tám triệu đồng), tổng cộng số tiền mà Quách Tụ L phải nộp cho Q là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng). Lúc này Bàn Văn L khuyên can Q để xin cho nhóm của Quách Tụ L về nhà nhưng Q không đồng ý, thuyết phục không được Bàn Văn L gọi điện cho Lý Mạnh T sang để giải quyết với Q, còn Bàn Văn L do có việc gia đình đi về trước. Khi Lý Mạnh T sang khuyên bảo Q nhưng Q cũng không đồng ý, Q tiếp tục mang lưỡi cưa ra dí vào tay đe dọa sẽ cưa tay Quách Tụ L khiến Quách Tụ L sợ giựt tay lại nên bị xây sát chảy máu, Quách Tụ L sợ bị đánh tiếp nên đã đồng ý với số tiền Q yêu cầu và xin Q về nhà lấy tiền nhưng Q sợ Quách Tụ L về sẽ không quay lại nữa, nên yêu cầu phải để lại chiếc xe ô tô. Thấy vậy Bùi Văn H nói với Q, bây giờ phải có xe thì mới về lấy tiền được và bảo để lại giấy đăng ký xe, Q đồng ý rồi bảo anh Bùi Văn H đưa đăng ký xe anh Bùi Văn T và anh Quách Tụ L ở lại

cầm giấy tờ xe khi nào nhận đủ tiền sẽ trả đăng ký xe. Sau khi anh Bùi Văn H đi về nhà lấy tiền thì Phùng Xuân Q đi mua trứng về luộc rồi cùng Lý Mạnh T, Vũ Quốc H, Bùi Văn T và Nguyễn Thế T cùng ăn, uống rượu trong thời gian chờ anh Bùi Văn H quay lại.

Đến khoảng 06 giờ ngày 22/6/2018, Bùi Văn H đem số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) quay lại và điện thoại cho Lý Mạnh T xuống khu ngã ba gần Trường tiểu học xã T lấy tiền đưa cho Q vì Bùi Văn H sợ không dám lên. Khi Lý Mạnh T cầm tiền lên đưa cho Q, do số tiền không đủ theo yêu cầu của Q nên Q giữ lại chiếc điện thoại Samsung J7 Pro của anh Quách Tự L và bảo Quách Tự L về lấy đủ số tiền còn thiếu khi nào đưa đủ sẽ trả lại chiếc điện thoại. Sau khi nhận tiền xong Q đi sang nhà Vũ Quốc H, lúc này Vũ Quốc H và Nguyễn Thế T đang ngồi uống nước trước hiên nhà Vũ Quốc H, Q đưa cho Vũ Quốc H 2.000.000đ (hai triệu đồng) và đưa cho Nguyễn Thế T 1.000.000đ (một triệu đồng), Nguyễn Thế T nói: “số này chưa đủ vốn của tao”, Q trả lời: cứ cầm tạm đi tí nữa tính sau, còn 7.000.000đ (bảy triệu đồng) Q cất giữ.

Ngày 20/7/2018, Hội đồng định giá tài sản theo tổ tụng huyện K định giá và kết luận; chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro của anh Quách Tự L có trị giá là: 4.263.000đ (bốn triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

**Đối với những người có liên quan về hành vi đánh bạc:*

Quách Tự L; Bùi Văn T; Bùi Thanh V; Bùi Văn H; Phùng Xuân Q; Vũ Quốc H; Nguyễn Thế T; Bàn Văn L có hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng số tiền thu được là 1.700.000đ, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự các đối tượng trên về tội đánh bạc. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167/2013 của Chính phủ.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện K đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Xuân Q và Vũ Quốc H phạm tội “Cướp Tài sản”; bị cáo Nguyễn Thế T (tên gọi khác: T1) phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Phùng Xuân Q 06** (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bị

cưỡng chế chấp hành án, được trừ thời hạn đã tạm giam (từ ngày 25/6/2018 đến ngày 21/8/2018).

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Vũ Quốc H 04** (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bị cưỡng chế chấp hành án, được trừ thời hạn đã tạm giam (từ ngày 24/6/2018 đến ngày 13/7/2018).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T (tên gọi khác: T1) 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Không tố giác tội phạm”; quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/3/2019, các bị cáo Phùng Xuân Q, Vũ Quốc H kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh và hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thay đổi, bổ sung nội dung kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh và giảm hình phạt cho các bị cáo.

Trình bày ý kiến, quan điểm về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích hành vi của các bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm, chiếm đoạt tài sản của người bị hại, đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo Phùng Xuân Q, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Vũ Quốc H.

Trình bày bào chữa cho bị cáo Phùng Xuân Q, trợ giúp viên pháp lý cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cướp tài sản” là không đúng mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tội “Cưỡng đoạt tài sản” với lý do: Bị cáo dùng vũ lực nhưng chưa làm cho người bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được, khi Vũ Quốc H đánh thì bị hại Quách Tự L vẫn ở nhà Q, vẫn được sử dụng điện thoại, vẫn cho Quách Tự L ăn uống, nên người bị hại có đủ điều kiện để đi báo cơ quan có thẩm quyền, đồng thời bị cáo Phùng Xuân Q cho Quách Tự L tìm sự lựa chọn (báo công an hoặc giải quyết tình cảm). Hành vi các bị cáo dùng vũ lực đối với người bị hại không phải là hành vi trực tiếp, mà do anh Quách Tự L chơi bài gian lận, nên các bị cáo đánh là do bức tức. Sau khi bị hại nhận chơi bài gian lận thì các bị cáo mới có hành vi dùng vũ lực và chiếm đoạt tài sản, gồm các khoản tiền do thua bài vì bị chơi gian lận và tiền bồi

thường thương tích khi bị cáo dùng vũ lực với người bị hại. Đây là chuỗi hành vi khác nhau, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh cho các bị cáo.

Trong hồ sơ thể hiện, sau khi trả hồ sơ điều tra bổ xung, trong vụ án tồn tại hai bản cáo trạng khác nhau về số và ngày, không khác nhau về câu từ nào, chỉ thay thế cụm từ truy tố từ khoản 1 sang khoản 2 Điều 168 BLHS, đây là suy chụp chủ quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa, trợ giúp viên pháp lý đưa ra chứng cứ là: 01 (một) USB. Hội đồng xét xử đã tiến hành niêm phong, sau đó mở niêm phong và xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ trong quá trình nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị cáo Phùng Xuân Q, Vũ Quốc H kháng cáo trong thời hạn luật định nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phùng Xuân Q, Vũ Quốc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/6/2018, do bị thua khi chơi bài Phùng Xuân Q cho rằng Quách Tự L đánh bài gian lận nên đã dùng tay vợ hết số tiền của Quách Tự L trên chiếu bạc cùng chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro của Quách Tự L; sau đó Q gọi điện thoại cho Vũ Quốc H sang để giải quyết, khi thấy Vũ Quốc H sang Q dùng tay tát vào mặt Quách Tự L, Vũ Quốc H dùng chiếc điều cày để sẵn tại bàn nước đập vào vai Quách Tự L, Q tiếp tục dùng chân tay đánh Quách Tự L rồi quát: “Không cho ai đang có mặt rời khỏi nhà”. Q phạt Quách Tự L phải nộp tiền bao gồm: tiền mà Q cho rằng Quách Tự L đánh bài gian lận là 8.000.000đ (tám triệu đồng); tiền Q bị đứt tay khi đánh Quách Tự L là 8.000.000đ (tám triệu đồng). Tổng cộng số tiền mà Quách Tự L phải nộp cho Q là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng). Sau đó Q tiếp tục mang

lưỡi cửa ra dúi vào tay đe dọa sẽ cửa tay Lâm khiến Lâm sợ giục tay lại nên bị chạm vào cửa, xây sát chảy máu, Lâm sợ bị đánh tiếp nên đã đồng ý với số tiền Q yêu cầu.

Đến khoảng 06 giờ ngày 22/6/2018, anh Bùi Văn H đem số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến, do số tiền không đủ theo yêu cầu nên Q giữ lại chiếc điện thoại Samsung J7 Pro của anh Quách Tự L và bảo Quách Tự L về lấy đủ số tiền còn thiếu khi nào đưa đủ sẽ trả lại chiếc điện thoại. Sau khi nhận tiền xong Q đi sang nhà Vũ Quốc H, lúc này Vũ Quốc H và Nguyễn Thế T đang ngồi uống nước trước hiên nhà Vũ Quốc H, Q đưa cho Vũ Quốc H 2.000.000đ (hai triệu đồng) và đưa cho Nguyễn Thế T 1.000.000đ (một triệu đồng) còn 7.000.000đ (bảy triệu đồng) Q cất giữ.

Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tài sản của người bị hại, gây mất trật tự tại địa phương, đặc biệt các bị cáo thực hiện tội phạm từ hành vi vi phạm pháp luật khác, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung.

Xét kháng cáo của bị cáo Phùng Xuân Q, Vũ Quốc H, về xem xét lại tội danh. Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có hành vi dùng vũ lực đánh người bị hại, ngoài ra các bị cáo còn sử dụng phương tiện nguy hiểm (điều cày; cửa sắt) gây thương tích và chiếm đoạt tài sản của người bị hại (Phùng Xuân Q 07 triệu đồng; Vũ Quốc H 02 triệu đồng; Nguyễn Thế T 01 triệu đồng). Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự với tình tiết tăng nặng định khung là đúng quy định của pháp luật, không oan.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Bị cáo Phùng Xuân Q là người chủ mưu cầm đầu, trực tiếp chiếm đoạt hết số tiền trên chiếu bạc, đóng cửa không cho ai ra khỏi nhà mình, gọi điện thoại cho Vũ Quốc H đến để đe dọa uy hiếp người bị hại, dùng vũ lực và sử dụng (cửa sắt) tấn công và buộc người bị hại phải chấp nhận yêu cầu trả tiền, trực tiếp chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm chính,

cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và xem xét, xử dưới khung hình phạt là tương xứng với tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhất thời phạm tội, bột phát do bức tức, nóng giận. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ ăn năn, hối cải, nên có căn cứ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Quốc H: Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi chơi bài thua, Vũ Quốc H về nhà ngủ, khi thấy Q gọi điện thoại và sau khi đến nhà Q, thấy Q đánh người bị hại. Vũ Quốc H đã không ngăn cản mà dùng (điều cày) tấn công Quách Tự L. Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, cấp sơ thẩm xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, có bố đẻ là người có công với cách mạng, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b,s, khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm phạt bị cáo mức án 04 (bốn) năm tù, là có phần nghiêm khắc. Xét bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bột phát, nhất thời phạm tội, tham gia với vai trò đồng phạm, tích cực bồi thường và bồi thường nhiều nhất cho người bị hại (30 triệu) đồng. Do đó có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với chứng cứ người bào chữa cung cấp và đề nghị xem xét lại tội danh của người bào chữa trợ giúp viên pháp lý: Qua xem xét toàn bộ chứng cứ và tranh tụng công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định: USB lưu giữ là một đoạn VIDEO CLIP được quay, không có thời gian ngày, tháng, năm. Nội dung thể hiện người bị hại Quách Tự L thừa nhận có chơi bài gian lận, dẫn đến việc các bị cáo có hành vi dùng vũ lực.

Xét các bị cáo dùng vũ lực (điều cày; cưa sắt) để chiếm đoạt tài sản, thực tế các bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) của người bị hại anh Quách Tự L. Trong đó Phùng Xuân Q 07 triệu; Vũ Quốc H 02 triệu; Nguyễn Thế T 01 triệu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng quy định của pháp luật. Do đó không có căn cứ chấp nhận xem xét lại tội danh của người bào chữa, trợ giúp viên pháp lý.

Đối với đề nghị xem xét việc hồ sơ có 02 bản cáo trạng Hội đồng xét xử xét:

Sau khi thụ lý vụ án, cấp sơ thẩm thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) đối với các bị cáo theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự là không đúng theo quy định của pháp luật, nên đã Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung. Sau đó VKSND chấp nhận yêu cầu của Tòa án, truy tố các bị cáo theo khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy đề nghị của người bào chữa, trợ giúp viên pháp lý là không có căn cứ.

Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm trong việc áp dụng pháp luật: Cụ thể, cấp sơ thẩm xác định các bị cáo dùng (điếu cày; cưa sắt) là hung khí nguy hiểm là không chính xác, tại điểm d khoản 2 Điều 168 dẫn chiếu “sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” do vậy cần xác định đây là tình tiết “sử dụng phương tiện nguy hiểm”. Vấn đề này được quy định cụ thể tại tiểu mục 2.2; mục 2; phần I của Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra trong vụ án này bị cáo Phùng Xuân Q là người cầm đầu, nên không thể đánh giá bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, cấp sơ thẩm áp dụng điều 58 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo là không đúng. Các vấn đề này cần khắc phục tại cấp phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo nên người kháng cáo không phải chịu án phúc phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phùng Xuân Q; Vũ Quốc H về xem xét lại tội danh. Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Phùng Xuân Q; Vũ Quốc H, giảm hình phạt cho bị cáo. Cụ thể:

Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phùng Xuân Q** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn đã tạm giam (từ ngày 25/6/2018 đến ngày 21/8/2018).

Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Quốc H** 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn đã tạm giam (từ ngày 24/6/2018 đến ngày 13/7/2018).

2. Về án phí:

Các bị cáo Phùng Xuân Q, Vũ Quốc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 28/6/2019.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện K;
- TAND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các bị cáo; người bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng